

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 01 tháng 12 năm 2023)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THỨC** Ngày tháng năm sinh: **19/9/1976**
- Chức vụ/chức danh công tác: **Hiệu trưởng**
- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường Tiểu học Việt Hưng**
- Nơi thường trú: **tổ 09, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **031176009514**, ngày cấp **21/4/2021 nơi cấp Công an Hà Nội.**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **PHẠM THANH SƠN** Ngày tháng năm sinh: **15/5/1975**
- Nghề nghiệp: **Kỹ sư Cầu hầm**
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Công ty TNHH Cơ khí - Xây dựng và Thương mại Phương Linh.**
- Nơi thường trú: **tổ 09, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001075010225**, ngày cấp **15/6/2016, nơi cấp Công an Hà Nội.**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

- Họ và tên: **PHẠM HÀ LINH** Ngày tháng năm sinh: **25/8/2009.**
- Nơi thường trú: **tổ 09, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Chưa có.**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **số 56, ngách 94/45, phố Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.**
- Diện tích⁽⁹⁾: **27.1 m²**
- Giá trị⁽¹⁰⁾: **1.350.000.000 đồng (Một tỉ ba trăm năm mươi triệu đồng, ước tính tại thời điểm hiện tại)**
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số AG418404, cấp ngày 12/9/1011, nơi cấp UBND quận Long Biên ; Người đứng tên: Nguyễn Thị Thức.**
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Tự mua.**

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Lô A2-4, khu đất B2-3/NO3, tổ 09, phường Việt Hưng, quận Long Biên.**
- Diện tích⁽⁹⁾: **85 m²**
- Giá trị⁽¹⁰⁾: **10.200.000.000 đ (Mười tỉ hai trăm triệu đồng, ước tính tại thời điểm hiện tại)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: *DL 397365, ngày cấp 28/9/2023, nơi cấp Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh quận Long Biên; Người đứng tên: Nguyễn Thị Thúc.*

- Thông tin khác: *Tự mua.*

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: *Không có*

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: *số nhà 56, ngách 94/45, phố Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.*

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: *nhà ở riêng lẻ*

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: *80 m²*

- Giá trị⁽¹⁰⁾: *420.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi triệu đồng).*

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *Số AG418404, cấp ngày 12/9/1011 do UBND quận Long Biên* Người đứng tên : *Nguyễn Thị Thúc*

- Thông tin khác (nếu có): *Hiện đang cho người nhà mượn để ở.*

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ: *tổ 09, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội.*

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: *nhà ở riêng lẻ*

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: *320 m²*

- Giá trị⁽¹⁰⁾: *2.560.000.000 đồng (Hai tỉ năm trăm sáu mươi triệu đồng).*

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *DL 397365, ngày cấp 28/9/2023, nơi cấp Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh quận Long Biên; Người đứng tên: Nguyễn Thị Thúc.*

- Thông tin khác (nếu có): *Hiện đang sử dụng để ở của gia đình.*

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: *Không có*

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: *Không có*

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: *Không có*

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: *Không có*

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: *Không có*

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: *05 cây vàng 9999, ước tính 300.000.000 đ (giá trị tại thời điểm kê khai)*

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: *100.000.000 đồng tiền mặt*

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại)

6.1. Cổ phiếu: *Không có*

6.2. Trái phiếu: *Không có*

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: *3.000.000.000 đ (góp vốn kinh doanh gián tiếp với anh họ xây dựng khu thương mại tổng hợp tại huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng)*

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: *Không có*

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: *ô tô 5 chỗ*, Số đăng ký: biển số *30A - 27622* Giá trị: *600.000.000 đồng (ước tính tại thời điểm hiện tại) mua năm 2015.*

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: *Không có*

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: *Không có*

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: *Không có*

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: *1.028.000.000 đ (gồm thu nhập của hai vợ chồng + cổ tức từ góp vốn kinh doanh)*

- Tổng thu nhập của người kê khai: *228.000.000 đồng*

- Tổng thu nhập của chồng: *500.000.000 đồng*

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: *không*

- Tổng các khoản thu nhập chung: *300.000.000 đ*

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾


Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	TM	-1.700.000.000	Đã dùng để xây dựng nhà tại tổ 9, phường Việt Hưng

<p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>+ 1028.000.000 đ</p>	<p>- Thu nhập của người kê khai: 228.000.000đ</p> <p>- Thu nhập của chồng: 500.000.000đ</p> <p>- Thu nhập chung từ cổ tức góp vốn: 300.000.000đ</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Long Biên, ngày 08 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Nông Thị Kim Quy
CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 01 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN


Nguyễn Thị Thức